

Số: 75 /KH-UBND

Mỹ Thạnh, ngày 03 tháng 02 năm 2015

**KẾ HOẠCH
Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014**

Thực hiện Kế hoạch số 6153/KH-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm về kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 trên địa bàn huyện Giồng Trôm.

Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thạnh xây dựng kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Kểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 (sau đây gọi là kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2014) phải đảm bảo chính xác thực trạng sử dụng đất đai của xã tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2014, làm cơ sở đánh giá tình hình quản lý đất đai trong 5 năm qua và đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về đất đai và nâng cao hiệu quả sử dụng đất, nhất là việc lập, quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong giai đoạn 2016-2020.

- Đất đai được kiểm kê về số lượng (diện tích) đến từng loại đất, theo các nhóm đối tượng sử dụng (người sử dụng) và theo nhóm đối tượng quản lý. Kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2014 được thể hiện trong bảng số liệu và trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất (dạng giấy và dạng số) làm cơ sở cho định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhằm góp phần kinh tế - xã hội của địa phương, đặc biệt phục vụ cho các công trình khai thác, phát triển tiềm năng đất đai có kế hoạch khai thác sử dụng hợp pháp, bảo vệ vốn đất dự trữ và bảo vệ môi trường trong những năm tới.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung, đối tượng kiểm kê hiện trạng sử dụng đất

a) Kiểm kê đất đai

Kiểm kê diện tích đất đai theo các loại đất, các loại đối tượng sử dụng đất và đối tượng quản lý đất theo quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

b) Kiểm kê chi tiết một số loại đất theo yêu cầu của Chỉ thị số 21/CT-TTg, gồm:

- Kiểm kê chi tiết đối với đất trồng lúa, diện tích đất lúa đã chuyển mục đích trái pháp luật để đánh giá và đề xuất biện pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất trồng lúa nhằm đảm bảo an ninh lương thực quốc gia.

- Kiểm kê hiện trạng quản lý, diện tích đất đang cho thuê, mượn, diện tích đã chuyển giao cho địa phương, diện tích chưa sử dụng, diện tích sử dụng không đúng mục đích, diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Kiểm kê đất của tổ chức kinh tế được nhà nước giao đất không thu tiền chưa chuyển sang thuê đất.

c) **Lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất**

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 được lập theo từng đơn vị hành chính các cấp xã, huyện.

- Nội dung, phương pháp lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT.

d) **Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đến năm 2014**

Trên cơ sở số liệu kiểm kê đất đai đã được thu thập, tổng hợp, phải thực hiện phân tích; đánh giá đúng thực trạng sử dụng từng loại đất, tình hình biến động đất đai 05 năm qua. Trên cơ sở đó đánh giá tình hình quản lý đất đai của địa phương, nhất là việc quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tình hình giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; tình hình hồ sơ địa chính của xã.

g) **Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2014**

Báo cáo kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2014 phải phản ánh đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT; trong đó cần phân tích, đánh giá chi tiết tình hình quản lý, sử dụng đất trồng lúa, đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp và đất của tổ chức kinh tế được nhà nước giao đất không thu tiền mà chưa chuyển sang thuê đất. Ngoài ra cần tổng hợp phân tích, đánh giá tình hình quản lý đất đai của địa phương; làm rõ những điểm còn hạn chế, yếu kém và nguyên nhân; trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp để tăng cường quản lý đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

3. Giải pháp thực hiện

a) Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 được thực hiện theo đúng phương pháp quy định tại Thông tư 28/2014/TT-BTNMT; trong đó phải khoanh vẽ tất cả các khoanh đất theo từng loại đất của từng đối tượng sử dụng đất, đối tượng quản lý đất cần kiểm kê trong phạm vi

hành chính từng xã, thị trấn lên bản đồ điều tra để bảo đảm tổng hợp đầy đủ số liệu kiểm kê đất đai.

b) Việc kiểm kê chi tiết một số loại đất theo Chỉ thị 21/CT-TTg

Việc kiểm kê đất trồng lúa do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện trên cơ sở kết quả thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng lúa trong 05 năm qua, kết hợp với kết quả điều tra khoanh vẽ trên thực địa ở cấp xã để tổng hợp các trường hợp biến động chưa làm thủ tục theo quy định.

c) Áp dụng công nghệ thông tin để thực hiện số hóa toàn bộ kết quả điều tra, khoanh vẽ các loại đất, các loại đối tượng kiểm kê và sử dụng phần mềm kiểm kê để tổng hợp đầy đủ, chính xác số liệu kiểm kê; đồng thời lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp ở dạng số liệu số để khai thác sử dụng thuận tiện, lâu dài.

4. Thời điểm kiểm kê và thời hạn hoàn thành

- Thời điểm kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2014 được thực hiện tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2014.

- Thời hạn hoàn thành và báo cáo kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất trước ngày 15 tháng 4 năm 2015.

5. Hồ sơ giao nộp kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2014

Hồ sơ giao nộp kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2014 được thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Thông tư số 28/2014/TT-BTNMT và các tài liệu kiểm kê chi tiết theo yêu cầu của Chỉ thị số 21/CT-TTg. Đối với cấp xã: có thêm biểu kiểm kê hiện trạng đất trồng lúa và Biểu kiểm kê đất bãi bồi ven biển (nếu có) (02 bộ giấy và 01 bộ số - nếu có).

6. Kinh phí kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2014

Kinh phí kiểm kê, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 do ngân sách nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Chủ trì triển khai kế hoạch kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014, chỉ đạo các ngành, đoàn thể thực hiện kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 đảm bảo đúng quy định và theo kế hoạch đề ra.

Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện kiểm kê đất đai năm 2014 trên địa bàn.

2. Công chức Địa chính - Xây dựng

- Thu thập các tài liệu, số liệu về đất đai hiện có phục vụ cho kiểm kê gồm các loại bản đồ phục vụ cho điều tra khoanh vẽ hiện trạng; hồ sơ địa chính; các hồ sơ giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng, hồ sơ đăng ký biến động đất đai, hồ sơ thanh tra, kiểm tra sử dụng đất.

- Rà soát, chỉnh lý, cập nhật thông tin hiện trạng sử dụng đất từ hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, hồ sơ thanh tra, kiểm tra trong kỳ kiểm kê đất đai vào bản đồ sử dụng để điều tra kiểm kê.

- Rà soát, thu thập ý kiến để xác định các khu vực có biến động trên thực địa trong kỳ kiểm kê cần chỉnh lý bản đồ, cần điều tra bổ sung, khoanh vẽ ngoại nghiệp.

- Tiến hành điều tra khoanh vẽ và ghi chép sổ mục kê, báo cáo kết quả kiểm kê từng giai đoạn theo quy định.

3. Công chức Văn phòng - Thông kê phụ trách kinh tế kế hoạch

Phối hợp với Công chức Địa chính - Xây dựng điều tra các tuyến đường mở rộng mới, cung cấp số liệu thống kê có liên quan. Tiến hành điều tra khoanh vẽ ngoài thực địa.

4. Hội nông dân xã

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong hội viên và nhân dân kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

5. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

Thực hiện chức năng giám sát trong việc triển khai kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

6. Trưởng áp 6 áp

Phối hợp với Công chức Địa chính - Xây dựng tiến hành điều tra khoanh vẽ ngoài thực địa.

Trên đây là kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 Ủy ban nhân dân xã báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) theo dõi, chỉ đạo./. 

Noi nhận:

- Phòng TN & MT huyện;
- Thường trực ĐU-HĐND xã;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch;
- Tổ kiểm kê;
- Lưu: VT, ánh. 19b.

